

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 19 /2021/HS-ST

Ngày: 10 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH-TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Công Bằng

2. Ông Lê Hoài Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/HSST-QĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: Nguyễn Minh H(Út), sinh ngày 15 tháng 02 năm 1994 tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn TH, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính:Nam; quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngh, sinh năm 1945 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1945; có vợ là Huỳnh Thị Bích Tr và có con sinh năm 2015; tiền án: Tại bản án số 08/2016/HSST ngày 09/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; tại bản án số 73/2018/HSST ngày 06/11/2018 Tòa án nhân dân huyện BB xử phạt 24 tháng tù về tội” Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/9/2020 đến ngày 29/9/2020 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa)

2/Họ và tên:Tạ Văn M, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1995 tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn ML, xã PT, huyện BB, tỉnh

Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Bà la môn; con ông Tạ H, sinh năm 1973 và con bà Thông Thị Kim D, sinh năm 1977; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/9/2020 đến ngày 29/9/2020 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Nguyễn Thị Bích Q, sinh năm 1997(có mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn CT, xã HDT, huyện PH, tỉnh Phú Yên

2/Nguyễn Quốc H, sinh năm 2000(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TH, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

3/Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1998(có mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn CT, xã HDT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

4/Nguyễn Thanh H, sinh năm 2000(có mặt)

Địa chỉ: Thôn TH, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

-Người chứng kiến: Phạm Thị M, sinh năm 1986(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thái Hòa, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H thuê phòng trọ số 6 tại nhà trọ 86 của Nguyễn Thị M sống cùng Nguyễn Thị Thúy Q như vợ chồng. Lúc 18 giờ ngày 20/9/2020, Nguyễn Minh H điện thoại cho Nguyễn Quốc H mượn xe đi công việc. H điều khiển xe mô tô biển số 86B2-48034 do H là chủ sở H đến phòng trọ số 6 gặp H và Q và Nguyễn Thị Bích H. Nguyễn Thị Thúy Q mượn xe của H nhờ H chở đi công việc sau đó về lại phòng trọ. Nguyễn Minh H tiếp tục mượn xe đi. Lúc này Nguyễn Quốc H đưa H 200.000 đ nhờ mua card điện thoại. H lấy xe đi xuống Cầu Nam mua của người đàn ông chạy xe ôm 1.000.000đ ma túy về mục đích bán và sử dụng. Nguyễn Minh H lấy một ít bỏ vào nỏ sử dụng ma túy đá, phần còn lại cất giấu chỗ đồng hồ nước sau đó đi mua card cho H. Lúc này H điện thoại cho Nguyễn Thanh H rủ xuống phòng trọ số 6 sử dụng ma túy nên H điều khiển xe mô tô biển số 86B2-39993 do H sở H chạy đến cùng H, Q, H, H và H sử dụng ma túy đá. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 20 tháng 9 năm 2020, Tạ Văn M điều khiển xe mô tô biển số 86B2-55615 do Thông Thị Kim D sở H chạy đến phòng trọ số 6 gặp H mua 500.000 đ ma túy sử dụng tại phòng, số ma túy còn lại vừa mang ra khỏi phòng bị Công an ập vào bắt quả tang thu của Tạ Văn M 01 bịch ma túy đá và kiểm tra phòng nghỉ số 6 do Nguyễn Minh H thuê trọ nhưng H đóng chặt cửa không cho vào. Bên trong Nguyễn Minh H dùng tờ tiền mệnh giá 2000 đồng quần số ma túy còn lại và lấy nỏ sử dụng

ma túy đá và cân tiểu ly bỏ ra ngoài qua lỗ thông gió phòng số 6 bị công an khám xét xung quanh phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản thu giữ của:

+Nguyễn Minh H: 01 bịch nhựa có khớp ép kín, kích thước 5cm x 4cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn (ký hiệu niêm phong M1); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Viettel màu đen có số eml 356781092459523 gắn sim 0784857524; 135.000 đồng (gồm tờ 2000 đồng quần ma túy); 01 nỏ thủy tinh sử dụng ma túy kích thước 13cm; 01 bình nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh được gắn 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 bóp da màu nâu; 01 cái cân tiểu ly; 01 cái quẹt ga.

+Thu của Tạ Văn M: 01 bịch nhựa màu trắng, kích thước 4 x 1,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn (ký hiệu niêm phong M2); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ đen, biển số 86B2-55615.

+Thu của Nguyễn Thanh H: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số eml 35417610786945; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ đen số eml 861325043957751; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh xám, biển số 86B2-39993.

+Thu của Nguyễn Quốc H: 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số eml 868683043012628; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh bạc, biển số 86B2-48034

+Thu của Nguyễn Thị Bích H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Live màu xanh, số eml 356744101891847.

+Thu của Nguyễn Thị Thúy Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số eml 359301068122000 và 1.300.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1041/KLGĐ-PC09 ngày 25/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

-Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,1055gam là Methamphetamine

-Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,4421gam là Methamphetamine

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định mẫu M1 ký hiệu 1041/1 còn lại mẫu vật sau giám định có 0,9981gam Methamphetamine và mẫu M2 ký hiệu 1041/2 còn lại mẫu vật sau giám định 0,3908 gam là Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-HBB ngày 12/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Tạ Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình sau khi luận tội, giữ nguyên truy tố các bị cáo Huỳnh Minh H và Tạ Văn M như cáo trạng đã truy tố;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51(thành khẩn khai báo); Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 7-8 năm tù.

+Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51(thành khẩn khai báo); Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Tạ Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

+Hình phạt bổ sung: Không.

-Xử lý tang vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị:

+Tịch thu tiêu hủy: 0,9981gam Methamphetamine niêm phong trong phong bì ký hiệu 1041/1 và 0,3908 gam là Methamphetamine được niêm phong trong phong bì ký hiệu 1041/2 và 01 nỏ thủy tinh sử dụng ma túy kích thước 13cm; 01 bình nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh được gắn 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 cái cân tiểu ly; 01 cái quạt ga là vật cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

+Tịch thu sung công tờ tiền mệnh giá 2000đ dùng quần ma túy;

+Trả lại bị cáo Nguyễn Minh H 01chiếc điện thoại di động hiệu Viettel màu đen có số eml 356781092459523 gắn sim 0784857524, 01 bóp da màu nâu và 133.000đ(một trăm ba mươi ba nghìn) đồng không liên quan vụ án.

+Trả lại Nguyễn Thanh H: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số eml 35417610786945; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ đen số eml 861325043957751 không liên quan vụ án.

+ Trả lại Nguyễn Quốc H: 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số eml 868683043012628 không liên quan đến vụ án;

+Trả lại Nguyễn Thị Bích H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Live màu xanh, số eml 356744101891847 không liên quan vụ án.

+Trả lại Nguyễn Thị Thúy Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số eml 359301068122000 và 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn) không liên quan vụ án

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Minh H thừa nhận số ma túy thu của Nguyễn Minh H 1,1055 gam Methamphetamine và số ma túy thu của Tạ Văn M 0,4421gam Methamphetamine tại phòng nghỉ số 6 nhà nghỉ 86 là ma túy của bị cáo Nguyễn Minh H mua từ người đàn ông chạy xe ôm về để bán và sử dụng, bị cáo đã bán cho Tạ Văn M 01 lần với số tiền 500.000đ

vào ngày 20 tháng 9 năm 2020 và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị cáo Tạ Văn M thừa nhận biết Nguyễn Minh H bán ma túy nên mua 500.000đ để mục đích sử dụng đã bị phát hiện bắt thu giữ 0,4421gam Methamphetamine tại phòng nghỉ số 6 nhà nghỉ 86 là ma túy của bị cáo mua về sử dụng chứ không mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thúy Q, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thanh H xin nhận lại tài sản không liên quan vụ án.

Nguyễn Quốc H vắng mặt không có ý kiến gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc H nhưng Hội đồng xét xử xử vắng mặt người có quyền lợi liên quan là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Xét căn cứ buộc tội và xác định tội danh: Đây là vụ án có hai bị cáo được phát hiện chung, Hội đồng xét xử sẽ xem xét từng hành vi cụ thể của từng bị cáo để quyết định tội danh và hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H và Tạ Văn M khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với hành vi của các bị cáo mà cáo trạng số 06/CT-VKSBB ngày 12/01/2021 đã truy tố. Đối chiếu biên bản bắt người phạm tội quả tang (tại Bút lục 25-28), biên bản xác nhận tang vật (Bút lục 31), biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (Bút lục 32); kết luận giám định số 1041/KLGĐ-PC09 ngày 25/9/2020 (bút lục 35), kết luận điều tra số 108/KLĐT ngày 15/12/2020 (BL 193-195) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp lời khai của các bị cáo Nguyễn Minh H và Tạ Văn M tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Minh H đã có hành vi mua ma

túy về mục đích bán và sử dụng, bị cáo đã bán 0,4421gam Methamphetamine cho Tạ Văn M thu lợi bất chính 500.000đ, số ma túy còn lại cất giấu 1,1055 gram Methamphetamine tại phòng nghỉ số 6 nhà nghỉ 86 bị Công an phát hiện thu giữ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.Do bị cáo đã có hai tiền án đã xác định tái phạm nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo phải chịu tính tiết tăng nặng định khung “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với lời khai của bị cáo Tạ Văn M tại phiên tòa khai tiền mua ma túy do bị cáo làm để dành.Vì vậy, số ma túy bị cáo mua là của bị cáo nên bị cáo khai trước đây tại cơ quan điều tra hùn tiền mua giúp bạn để sử dụng là không có căn cứ.Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xác định bị cáo Tạ Văn M mua của Nguyễn Minh H 0.4421 gram chất Methamphetamine cất giữ để bị cáo sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] *Xét tính chất hành vi phạm tội:*Các bị cáo Nguyễn Minh H và Tạ Văn M nhận thức được chất Methamphetamine là chất ma túy nhà nước độc quyền quản lý, cấm tàng trữ hoặc mua bán trái phép dưới mọi hình thức nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội chỉ vì muốn có ma túy sử dụng và mục đích lợi nhuận khác .Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền kiểm soát, độc quyền quản lý hành chính nhà nước về chất ma túy mà là mối hiểm họa cho toàn xã hội, gây lo lắng cho nhiều người.Bởi chất ma túy gây nguy hiểm cho con người khi sử dụng chúng, là nguyên nhân gián tiếp cho xã hội phát sinh tệ nạn nhưng các bị cáo đã tàng trữ sử dụng. bị cáo Nguyễn Minh H không những sử dụng mà còn bán cho người khác sử dụng nên xét hành vi của bị cáo Nguyễn H Minh rất nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung hiện nay.

Bị cáo Tạ Văn M tuy không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo còn trẻ khỏe không tìm nghề nghiệp sinh sống, phụ giúp gia đình mà sống thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội nên thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử sẽ xem xét hành vi tính chất nguy hiểm của bị cáo để quyết định mức án phù hợp và nghiêm khắc nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời răn đe và phòng chống tội phạm tại địa phương hiện nay.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:* Đối với bị cáo Tạ Văn M không có tình tiết tăng nặng.Bị cáo Nguyễn Minh H đã có 2 tiền án là tái phạm và tiếp tục phạm tội nên là tình tiết tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” nhưng đã áp dụng định khung hình phạt nên không áp dụng cho bị cáo tình

tiết tăng nặng tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Tạ Văn M thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bản thân bị cáo Mẫn chưa có tiền án, tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với từng bị cáo.

[5]Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh H và Tạ Văn M cũng như đề nghị xử lý tang vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp khác là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]Về xử lý tang vật chứng vụ án:

+ Đôi gói niêm phong trong phong bì ký hiệu 1041/1 bên trong có chứa 0,9981gam Methamphetamine và gói niêm phong trong phong bì ký hiệu 1041/2 bên trong có chứa 0,3908 gam là Methamphetamine là vật cấm lưu hành và 01 nỏ thủy tinh sử dụng ma túy kích thước 13cm; 01 bình nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh được gắn 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 cái cân tiểu ly; 01 cái quạt ga không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy và 01 cái ví da màu nâu không liên quan vụ án (đã chuyển kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 19/01/2021) cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Hữu theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+Đối với số tiền 1.435.000đ (đã chuyển tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình theo giấy nộp tiền ngày 13/10/2020).Trong đó, thu của Nguyễn Minh H 133.000đ và 2000 đồng bị cáo Nguyễn Minh H dùng cuộn ma túy và thu của Nguyễn Thị Thúy Q 1.300.000đ. Bị cáo Nguyễn Minh H khai số tiền bán ma túy cho Tạ Văn M 500.000 đồng đã làm thất lạc trong lúc Công an bắt quả tang.Nguyễn Thị Thúy Q khai số tiền 1.300.000 đồng bị cáo đã đưa cho Nguyễn Thị Thúy Q giữ là tiền của Nguyễn Thị Thúy Q. Số tiền 2000đ là tiền bị cáo H dùng làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xét tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 2000 đồng và trả lại bị cáo Nguyễn Minh H 133.000đ không liên quan vụ án và trả lại Nguyễn Thị Thúy Q 1.300.000đ đây là tiền của Nguyễn Thị Thúy Q không liên quan vụ án theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+Đối với:01chiếc điện thoại di động hiệu Viettel màu đen có số eml 356781092459523 gắn sim 0784857524 không liên quan vụ án cần trả lại bị cáo Nguyễn Minh H; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số

eml 35417610786945; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ đen số eml 861325043957751 không liên quan vụ án cần trả lại cho Nguyễn Thanh H; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số eml 868683043012628 không liên quan đến vụ án; trả lại cho Nguyễn Quốc H: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Live màu xanh, số eml 356744101891847 không liên quan vụ án; trả lại Nguyễn Thị Bích H: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số eml 359301068122000 không liên quan vụ án; trả lại Nguyễn Thị Thúy Q theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh xám, biển số 86B2-39993 của Nguyễn Thanh H, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh bạc, biển số 86B2-48034 của Nguyễn Quốc H và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ đen, biển số 86B2-55615 của Thông Thị Kim D cho Tạ Văn M mượn đi nhưng không biết M dùng làm phương tiện phạm tội không liên quan vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở H là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]Án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H và Tạ Văn M mỗi bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH.

-Căn cứ vào: Điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 8(Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.Thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/9/2020.

-Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn M 1(Một) năm 03(Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2020.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy:Phong bì ký hiệu 1041/1 bên trong có chứa 0,9981gam Methamphetamine và phong bì ký hiệu 1041/2 bên trong có

chứa 0,3908 gam là Methamphetamine và 01 nỏ thủy tinh sử dụng ma túy kích thước 13cm; 01 bình nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh được gắn 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 cái cân tiểu ly; 01 cái quạt ga (đã chuyển kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 19/01/2021)

-Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 2.000đ (Hai nghìn) đồng đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 13/10/2020

-Trả lại Nguyễn Minh H số tiền 133.000(Một trăm ba mươi ba nghìn) đồng và Nguyễn Thị Thúy Q số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn) đồng (đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 13/10/2020)

+ Trả lại Nguyễn Minh H 01chiếc điện thoại di động hiệu Viettel màu đen có số eml 356781092459523 gắn sim 0784857524 và 01 cái bóp da màu nâu.

+Trả lại Nguyễn Thanh H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số eml 35417610786945; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ đen số eml 861325043957751

+ Trả lại Nguyễn Quốc H 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số eml 868683043012628

+Trả lại Nguyễn Thị Bích H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Live màu xanh, số eml 356744101891847

+Trả lại Nguyễn Thị Thúy Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số eml 359301068122000

(Đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 19/01/2021).

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp lại 500.000đ sung ngân sách Nhà nước.

-Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo Nguyễn Minh H và Tạ Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(10/3/2021).Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc Hoàng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo
- Người có qlnvlg
- VKS huyện Bắc Bình;
- THA;
- Công an huyện Bắc Bình
- Lưu H/s VA.

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Thảo